

LỄ THẬT VỀ SỰ TÁI SANH CỦA LINH HỒN NGƯỜI TIN CHÚA
*Bài 1- Trách nhiệm của những người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ
trước các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.*

Chúng ta đang đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, mà Lời đã chép về loài người chúng ta, cùng được gọi là Luật pháp của chúng ta, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 8:12-18: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thấy tự làm chứng về mình, thì lời chứng thầy không đáng tin. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dầu Ta tự làm chứng về mình, nhưng Lời chứng Ta là đáng tin, vì Ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết Ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay Ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; Ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu Ta xét đoán ai, sự xét đoán của Ta đúng với lẽ thật; vì Ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta.

Giăng 10:23-38: Đức Chúa Jêsus đi dạo trong đền thờ, dưới hiên của Sa-lô-môn. Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghi ngờ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc Ta nhân Danh Cha Ta mà làm đều làm chứng cho Ta. Nhưng các người không tin Ta, vì các người chẳng phải là chiên của Ta. Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người làm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá Ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn? Ví bằng Ta không làm những việc của Cha Ta, thì các người chớ tin Ta. Còn nếu Ta làm, thì, dầu các người chẳng tin Ta, hãy tin những việc Ta, để các người hiểu và biết rằng Cha ở trong Ta và Ta ở trong Cha.

Cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và Kinh-Thánh cũng chép về chúng ta, cùng tỏ cho chúng ta biết trách nhiệm của loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời, như muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, đều nhận biết thân phận mình khi được sanh ra và sống ở trên đất này dưới ánh mặt trời. Như các cây cỏ biết hưởng cảnh, lá của nó về ánh sáng của mặt trời, để sống và phát triển tùy theo khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng, cũng một thể đó, muôn vật đều ngửa trông Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ban cho muôn vật đồ ăn tùy theo các thì, các mùa mà Ngài đã định cho chúng vậy.

Thi-Thiên 40:1-8: Tôi nhẩn nại trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lầm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Thi-Thiên 40 được chép bởi vua Đa-vít, khi người đã chiếm được thành Giê-ru-sa-lem (khoảng năm 1000 B.C.) là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, để làm chứng cho Lễ thật và cứu chuộc nhân loại. Sự

làm chứng đó được thi hành theo trình tự trong sự mưu luận của Đức Giê-hô-Va. Đó là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài ra và Lời của Đức Giê-hô-Va sẽ được nhắc lại qua môi miệng của những người mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và chỉ định, để từ môi miệng của những người đó mà Lời Đức Chúa Trời tiếp tục được gieo vào lòng của những người nào trông đợi sự cứu chuộc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.

Vua Đa-vít đã nhận được tiếng phán của Đức Giê-hô-Va và người đã chép xuống trong Thi-Thiên này, để sửa soạn cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ một thân thể, để khi kỳ đã định đến, Con một của Ngài sẽ được sanh ra để hoàn thành công việc mà Ngài sẽ giao phó cho.

Hê-bơ-rơ 10:1-23: **Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cạy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, này Tôi đến -Trong sách có chép về Tôi -Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, dựng lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Phàm thấy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và năng dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng này, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Này là giao ước Ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp Ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dạn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín.**

Kinh-Thánh chép về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, mà mỗi một linh hồn loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất này, sẽ được đối diện với sự đã định trước của Đức Chúa Trời, mà mỗi linh hồn sẽ có một thời kỳ đã được định cho kể từ khi linh hồn đó được đặt vào trong thân thể xác thịt bằng bụi đất này và sẽ được sanh ra khỏi lòng mẹ, sẽ phát triển và sống trong thân thể đó. Linh hồn đó phải nhận biết thân phận mình, cùng nhận biết sự sống thật của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà muốn nhận biết được thân phận mình cùng sự cuối cùng của linh hồn mình sẽ ra thể nào, thì linh hồn đó phải biết sử dụng khả năng nhìn, khả năng nghe mà Đức Chúa Trời đã ban cho linh hồn mình, để nhận biết mọi sự liên quan đến sự sống mình. Thế nhưng loài người đã không làm điều này như các loài vật có sự sống trong mình biết tận dụng khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho, để lo cho sự sống mình.

Thi-Thiên 14:1-3: **Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đừng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thấy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.**

Thi-Thiên 145:15-19: **Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho.**

Chúng ta đang đối diện với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, tức là những Lời mà Giê-hô-Va

Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, để sửa soạn cho mỗi linh hồn một thân thể, để khi linh hồn người ta sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời, để linh hồn người ta sẽ nhờ sự sống theo Luật pháp đó mà được lớn lên theo quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cho được sự cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép về chúng ta.

Ê-phê-sô 4:1-16: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu đựng nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thức vóc giặc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra Lời của lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã làm xong mọi sự thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định, đã phán truyền, đã ra lệnh, đã chỉ định mọi sự, từ những sự đầu tiên cho tới sự cuối cùng của kế hoạch này, qua tiếng phán của Ngài.

Sáng thế ký 2:1-3: **Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.**

Chữ **xong rồi** - were finished^{H3615} chép trong câu 1 & 2 trên, đó là chữ **כָּלָה** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã hoàn thành, đã làm xong, đã làm trọn, đã ngừng lại, đã sử dụng, đã tiêu thụ, đã kết thúc, đã làm cho đầy đủ, đã được giáo dục, đã được sửa soạn hoàn chỉnh, đã thoả mãn ý muốn, đã làm cho được toại nguyện, đã được xác định, đã quyết định, đã được định rõ, đã thực hiện, đã sai đi, đã dè bặt, đã sửa sang, đã chấn chỉnh, đã làm trọn nhiệm vụ;*

Chữ **ngỉ** - ended^{H3615} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **שָׁבַת** - shabath, số 7673 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngừng công việc, sự nghỉ ngơi và quan sát ngày nghỉ; sự tán dương, sự ca tụng, sự kỷ niệm;*

Chữ **đã làm** - had made^{H6213} chép trong câu 2 & 3 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã làm, đã hoàn thành, đã tạo thành, đã thực hiện, đã sửa soạn, đã chuẩn bị, đã sắp đặt, đã đạt tới mục đích, đã phân chia, đã giải quyết, đã dự bị, đã chỉ định, đã hành động, đã sắp xếp theo thứ tự, theo trình tự, đã quan sát, đã nhận xét, đã theo dõi, đã ban hành luật, đã phong chức, đã bổ nhiệm, đã ban cho, đã tặng cho, đã giành được, đã đạt được, đã duy trì, đã bảo vệ, đã cứu mang;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo loài người về tư tưởng của họ, khi người ta nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời mà suy xét theo ý tưởng của xác thịt mình, mà bỏ qua Lời của Đức Chúa Trời toàn năng.

Thi-Thiên 33:1-22: **Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng. Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắt mười dây mà hát ngợi khen Ngài. Khá hát cho Ngài một bài ca mới, và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng. Vì Lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy đầy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh**

trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia. Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay! Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, nhìn thấy hết thảy con cái loài người. Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, xem xét hết thảy người ở thế gian. Ngài nắn lòng của mọi người, xem xét mọi việc của chúng nó. Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, Người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát. Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, Nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai. Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cố đến người trông cậy sự nhân từ Ngài, đặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém. Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của chúng tôi. Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi Danh thánh của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi, y theo chúng tôi đã trông cậy.

Chúng ta hãy xem những bằng chứng về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm xong các công việc thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, qua những khái tượng đã được tỏ ra cho các tiên tri của Ngài, cùng cho các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khoảng năm 1445B.C., Thần của Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Ba-la-am một sự hiện thấy về tương lai của nhà Gia-cốp và tỏ sự tri thức về Đấng Christ, cùng những sự sẽ xảy đến với dân A-ma-léc, tức là những sự thuộc về tương lai, thuộc về sự cai trị của những sự đã định từ trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Dân số ký 24:1-25: Ba-la-am thấy rõ Đức Giê-hô-va ứng ban phước cho Y-sơ-ra-ên, thì không cậy đến phù chú như những lần khác; nhưng người xây mặt về hướng đồng vắng, nhưng mắt lên thấy Y-sơ-ra-ên đóng trại từng chi phái, và Thần Đức Chúa Trời cảm động người, bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, lời ca của người có mắt mở ra, lời ca của người nghe Lời Đức Chúa Trời, xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, sắp mình xuống và mắt mở ra: Hỡi Gia-cốp! trại người tốt dường bao! Hỡi Y-sơ-ra-ên! nhà tạm người đẹp biết mấy! Nó tương ra như trũng núi, khác nào cánh vườn ở nơi mé sông, tựa cây trầm hương mà Đức Giê-hô-va đã trồng, tựa như cây hương nam ở nơi mé nước. Nước chảy tràn ngoài thùng chứa, hột giống của người nhuần tưới dư dật, Vua người sẽ trỗi cao hơn A-gát, nước người được cao lên. Đức Chúa Trời đã dẫn người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Người có sức mạnh như bò rừng, sẽ nuốt các nước, tức kẻ thù nghịch mình, bẻ gãy xương chúng nó, đánh chúng nó bằng mũi tên mình. Người sụm xuống, nằm như sư tử đực, khác nào sư tử cái: Ai dễ khiến ngôi lên? Phước cho kẻ nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người. Bấy giờ, Ba-lác nổi giận cùng Ba-la-am, vỗ tay mà nói cùng Ba-la-am rằng: Ta đã thỉnh người đặng rửa sả kẻ thù nghịch ta; này, người lại chúc phước cho chúng nó đã ba lần rồi! Vậy, bây giờ, khá chạy trở về xứ người! Ta đã nói ta sẽ tôn người vinh hiển, nhưng này, Đức Giê-hô-va đã cản người nhận lãnh. Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Tôi há chẳng có nói cùng các sứ giả vua đã sai đến tôi rằng: Dầu Ba-lác cho tôi nhà người đầy bạc và vàng, tôi cũng chẳng được vượt qua mạng Đức Giê-hô-va để làm tự ý điều phải hay là điều quấy; tôi phải nói điều chi Đức Giê-hô-va sẽ phán! Này, bây giờ, tôi trở cùng dân tôi, hãy lại, tôi sẽ cáo cho vua biết điều dân này ngày sau cùng sẽ làm cho dân sự vua. Người bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, lời ca của người có mắt mở ra; Lời ca của người nghe Lời Đức Chúa Trời, biết sự tri thức của Đấng Chí cao, xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, sắp mình xuống mà mắt tự mở ra: Tôi thấy Người, nhưng chẳng phải bây giờ; Tôi xem Người, nhưng chẳng phải ở gần; Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một cây phủ việt trỗi lên từ Y-sơ-ra-ên; Người sẽ đâm lũng Mô-áp từ đầu này tới đầu kia, hủy diệt dân hay dấy giặc này. Người sẽ được Ê-đôm làm cơ nghiệp; Sẽ được Sê-i-rơ, là kẻ thù nghịch mình, làm sản nghiệp. Y-sơ-ra-ên sẽ tỏ ra sự cường thịnh mình. Đấng ra từ Gia-cốp sẽ cầm quyền, Người sẽ diệt những dân sót của thành. Ba-la-am cũng thấy A-ma-léc, bèn nói lời ca mình rằng: A-ma-léc đứng đầu các nước; Nhưng sau cùng người sẽ bị diệt vong. Kế đó, Ba-la-am thấy người Kê-nít, bèn nói lời ca mình rằng: Chỗ ở người là bền vững, ổ người đóng trong hòn đá. Nhưng Ca-in sẽ bị hư nát, cho đến khi A-su-rơ bắt dẫn tù người. Người còn nói lời ca mình rằng: Ôi! khi Đức Chúa Trời đã làm các điều này, ai sẽ còn sống? Nhưng sẽ có những tàu từ gành Kít-tim đến, hà khắc A-su, hà khắc Hê-be. Rồi chính người cũng sẽ bị

tuyệt diệt. Đoạn, Ba-la-am đứng dậy đi về bốn xứ. Ba-lác cũng lên đường.

Vào năm 663 B.C. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho tiên tri Na-hum một sự hiện thấy về tương lai, tức là thuộc về thời kỳ sau rốt này, mà các xe cộ cùng các loại vũ khí đó là thuộc về thời kỳ sau rốt này mới có.

Na-hum 2:1-4: Kẻ tàn phá đã đến nghịch cũng người; hãy giữ đồn lũy, canh phòng đường sá, thắt chặt lưng người, và thâu góp cả sức mạnh người! Vì Đức Giê-hô-va khôi phục sự vinh hiển của Gia-cốp như sự vinh hiển của Y-sơ-ra-ên, bởi những kẻ bóc lột đã bóc lột chúng nó, và đã phá hại những nhánh nhỏ chúng nó. Thuần của những người mạnh là đỏ, những lính chiến nó mặc áo màu điều; trong ngày nó dàn trận, gang thép của xe cộ sẽ lòe ra như lửa, và gươm giáo đều lay động. Những xe đi hỗn độn trong đường phố, và chạy đi chạy lại trong các đường rộng, thấy nó như những ngọn đuốc, và chạy như chớp!

Khoảng năm 553B.C. > 536 B.C.,Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay tới gặp tiên tri Đa-ni-ên, khi người đang ở xứ Canh-đê, để tỏ cho người biết những sự sẽ xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên vào thời kỳ sẽ đến trong tương lai, cùng những sự sẽ xảy đến với thành Giê-ru-sa-lem cùng với đền thờ mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ xây dựng sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng.

Đa-ni-ên 9:20-27: Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đặng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho người. Lời phán dặn đã ra từ khi người bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho người, vì người đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Trong những sự mà thiên sứ Gáp-ri-ên đã tỏ cho tiên tri Đa-ni-ên, liên quan đến sự người ta sẽ giết Đức Chúa Jêsus Christ (Đấng chịu xúc dầu), cùng sự hoang vu của thành Giê-ru-sa-lem, đã được ứng nghiệm. Còn phần Y-sơ-ra-ên sẽ lập giao ước với nhiều người để xây dựng đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va (trong thời kỳ bảy năm đại nạn) là chưa xảy đến, điều đó đã chứng minh về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu đã làm xong những sự thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và những sự đó sẽ xảy đến và được thể hiện ra đúng theo thời gian, theo kỳ đã định của Đức Giê-Hô-Va.

Cũng một thể ấy, Đức Thánh-Linh đã khiến cho sứ đồ Giăng được thấy những sự thuộc về tương lai, là những sự sẽ xảy đến với thế gian này, cùng những sự thuộc về cõi đời đời nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời, được chép trong sách Khải huyền, là những sự đã xảy ra đối với dân Y-sơ-ra-ên, cùng những sự chưa xảy ra. Hết thấy những sự đó được gọi là sự tri thức, tức là những sự thuộc về sự biết trước của Đức Giê-Hô-Va, mà những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã biết trước đó, chính là điều mà Kinh-Thánh đã chép là: **“Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.”** (Sáng thế ký 2:1-3)

Bây giờ chúng ta hãy cùng đến với Lời Đức Chúa Trời đã chép về chúng ta, nghĩa là chép về sự cứu chuộc linh hồn của chúng ta, là những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua tội tổ Ngài, là Môi-se, để chép trong Kinh-Thánh mà truyền dạy lại cho những người được gọi là dân của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:1-16: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta. Môi-se nói cùng dân sự rằng: Hãy kỷ niệm ngày này, vì là ngày Đức Giê-hô-va dùng tay quyền năng rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ; nên chớ ai ăn bánh có men. Ngày nay, nhằm tháng lúa trở,

các người ra đi. Vậy khi nào Đức Giê-hô-va đưa người vào bờ cõi xứ dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít rồi, là một xứ đượm sữa và mật, và là xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ sẽ ban cho người, thì đến trong tháng này hãy giữ lễ thánh đó. Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa. Trong ngày đó hãy giải nghĩa cho con trai người rằng: Ấy vì việc Đức Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Điều đó sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, làm một kỷ niệm ghi nơi trán ở giữa cặp mắt người, hầu cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ở nơi miệng người, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này. Khi Đức Giê-hô-va đã đưa người vào bờ cõi xứ Ca-na-an, như Ngài đã thề cùng người, và tổ phụ người, khi Ngài đã ban xứ đó cho rồi, thì hãy đem dâng cho Đức Giê-hô-va những con trưởng nam cùng cả con đầu lòng đực của súc vật người, vì chúng nó đều sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va. Nhưng mỗi con lừa đầu lòng, người phải bắt chiên con hay là dê con mà chuộc; bằng không, người hãy vắn cổ nó. Người cũng chuộc mọi trưởng nam trong vòng con trai người. Và, một mai con trai người hỏi rằng: Điều đó có ý nghĩa chi? thì hãy đáp rằng: Ấy vì cơ Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là nhà nô lệ; và khi Pha-ra-ôn cứng lòng không tha chúng ta đi, Ngài bèn giết hết các con đầu lòng trong xứ đó, từ con trưởng nam người ta cho đến con đầu lòng súc vật. Vì cơ đó, ta dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va mọi con đực sanh đầu lòng, và ta chuộc con trưởng nam trong vòng con trai ta. Ấy sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, và ấn chỉ nơi trán giữa cặp mắt người, để nhắc cho nhớ rằng Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Bất cứ khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời, thì chúng ta cũng phải trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, là tiếng Hê-bơ-rơ, cũng như trong công việc mà chúng ta phải đối diện với ngôn ngữ nước ngoài, thì chúng ta cần phải có tự điển, để giúp chúng ta hiểu chính xác ý nghĩa của ngôn ngữ, liên quan đến công việc chúng ta phải hoàn thành vậy.

Chúng ta phải hiểu đúng ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời trong hết thủy mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và Môi-se phải chép xuống và truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên thế nào, thì thời kỳ sau rốt này cũng vậy, Đức Thánh-Linh sẽ phán trực tiếp với các tôi tớ được Ngài chỉ định và các tôi tớ của Đức Thánh-Linh sẽ truyền dạy lại cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho từ người chần bầy, đến mỗi người tin Chúa, được gọi là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, được hiểu đúng và đầy đủ ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán:

Sô-phô-ni 3:1-13: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn nấu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.**

Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh luôn là thần linh và sự sống, vì thế cho nên những người

không bởi Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ, sẽ không thể hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật, cũng như không thể nhìn thấy nhựa (huyết) của cái cây sự sống vậy, vì Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng:

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Các chữ **Ta** được chép trong các câu trên, là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng Lời Đức Chúa Trời và như vậy, cụm từ **thuộc về Ta** mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se, cũng như Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài, là nói về những sự thuộc về (bên trong) Lời của Đức Chúa Trời, mà những sự thuộc về Lời của Đức Chúa Trời là nói về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không nói về các Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se rằng: **Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:2)

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về ý nghĩa mẫu nhiệm của chữ **con đầu lòng** ở phần đầu câu và phần cuối của câu 2 trên.

Giê-rê-mi 2:1-9: Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, kêu vào tai Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ về người lòng nhân từ của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo Ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng. Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi nhà Gia-cốp, cùng các họ hàng nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các người có thấy điều không công bình gì trong Ta, mà đã xa Ta, bước theo sự hư không, và trở nên người vô ích? Họ không nói: Chớ nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Ấy là Đấng đã đem chúng ta lên khỏi đất Ê-díp-tô, đã dắt chúng ta qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở. Ta đã đem các người vào trong một đất có nhiều hoa quả, để ăn trái và hưởng lợi nó. Nhưng, vừa vào đó, các người đã làm ô uế đất Ta, đã làm cho sản nghiệp Ta thành ra gớm ghiếc. Các thầy tế lễ không còn nói: Nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Những người giảng luật pháp chẳng biết Ta nữa. Những kẻ chặn giữ đã bội nghịch cùng Ta. Các tiên tri đã nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri, đi theo những sự không ích gì cả. Đức Giê-hô-va phán: Vì cơ đó Ta sẽ còn tranh cạnh cùng các người, cho đến con cháu của con cháu các người nữa.

Trong thực tế, sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an mà Đức Giê-hô-Va đã hứa ban cho các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, thì họ đã quên Đức Giê-hô-Va, đúng như điều Môi-se đã cảnh cáo họ trong ngày Môi-se giảng các bài giảng cuối cùng, trước khi Môi-se qua đời, về việc họ sẽ vội quên Đức Giê-hô-Va, khi họ đã có được vườn nho, bầy bò và chiên, cùng nhà cửa và ruộng đất cho xác thịt mình.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-40: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người; phải dạy

cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay. Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì cơ các người, nổi giận cùng ta, có thể rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳng đặng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp. Vì ta phải chết trong xứ này, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các người sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp ấy. Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã lập cùng các người, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỵ tà. Khi các người sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các người làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các người rằng các người sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các người chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các người trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các người vào; ở đó các người sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngủ. Ở đó người sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi người bị gian nan, và các việc này xảy đến cho người, bấy giờ trong ngày cuối cùng, người sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ người và không hủy diệt người đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ người. Vậy, người hãy hỏi học về thời kỳ có trước người, từ ngày Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, tự góc trời này đến góc trời kia, nếu bao giờ có xảy ra việc nào lớn dường ấy, hay là người ta có nghe sự chi giống như vậy chẳng? tức là: há có một dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời từ trong lửa phán ra như người đã nghe, mà vẫn còn sống chẳng? hay là Đức Chúa Trời há có cậy lấy sự thử thách dấu kỳ, điềm lạ, chiến tranh, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, cùng cậy công sự to tát và gồm ghê, đặng thử đi chiếm một dân tộc cho mình ở giữa một dân tộc khác, như mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho các người tại xứ Ê-díp-tô, dưới mắt mình chẳng? Người đã chứng kiến mọi điều đó, để nhìn biết rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời, chớ không ai khác hơn Ngài. Ngài từ trên trời khiến cho người nghe tiếng Ngài để dạy người; trên đất Ngài khiến cho người thấy đám lửa lớn Ngài, và từ trong lửa người có nghe Lời Ngài phán ra. Bởi vì Ngài yêu mến các tổ phụ người, nên chọn lấy dòng dõi các người ấy, và chính Ngài nhờ quyền năng lớn mình rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng đuổi khỏi trước mặt người những dân tộc lớn hơn và mạnh hơn người, đặng đưa người vào xứ của dân đó, và ban cho làm sản nghiệp, y như điều ấy xảy đến ngày nay. Vậy, ngày nay hãy biết và ghi tạc trong lòng người rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời trên trời cao kia và

dưới đất thấp này: chẳng có ai khác. Hãy giữ những luật lệ và điều răn của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người, hầu cho người và con cháu người đều có phước, ở lâu dài trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho người mãi mãi.

Trong mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se để chép xuống trong cuốn sách Luật pháp và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên về việc dân Y-sơ-ra-ên phải biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-Va các con đầu lòng của người ta, cũng như của các loài súc vật của Y-sơ-ra-ên, và Ngài đã phán với Môi-se cùng dân Y-sơ-ra-ên, phải ghi nhớ ngày này, tức là ngày Đức Giê-hô-Va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:42: Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trái các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va.

Tháng lúa trở tức là tháng Giêng (Nisan) hay còn được gọi theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là Abib, là tháng cây ngô (bắp) và lúa mì sẽ trở bông, với cánh hoa như những cái tai nhỏ màu xanh, để thụ phấn cho hạt.

Theo Lẽ thật, tức là sự mầu nhiệm thuộc về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, được giấu bên trong các lời văn tự của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì thời gian đêm của ngày mười bốn tháng Giêng (năm 1446 B.C.) đó là bóng về thời kỳ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu chuộc cho linh hồn những người nào nghe và tin Lời của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, được rao truyền bởi các tôi tớ của Ngài, mà Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật thì chữ **tháng** đó là bóng về thời gian linh hồn người tin Chúa sẽ được tái sinh, tức là sự linh hồn đó sẽ được làm mới lại bởi đức tin vào quyền phép của Lẽ thật (là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) và của Đức Thánh-Linh. **Tháng Giêng** mà Đức Giê-hô-Va đã định cho dân Y-sơ-ra-ên đó là thời gian Đức Giê-hô-Va đã định cho hết thảy mọi linh hồn thuộc về Chúa phải tái sinh, nghĩa là một mạng lệnh bắt buộc hết thảy loài người phải đối diện với sự sống lại, hoặc sẽ hư mất đời đời ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Hết thảy mọi người tin Chúa phải biết mạng lệnh này, không được phép chối từ và trách nhiệm của những người chăn bầy (được chỉ định bởi Đức Thánh-Linh) là phải giảng dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết và tuân theo. Vì nếu bầy chiên đó là thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ và người chăn bầy đó là tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì Đức Thánh-Linh sẽ trực tiếp dắt dẫn kẻ tôi tớ Ngài và chính Đức Thánh-Linh sẽ ban Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho kẻ tôi tớ Chúa biết mà rao giảng ra cho dân sự của Đức Chúa Trời được nghe, hầu cho đức tin của những người đó được gây dựng, được thành lập và chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc các Lời đó vào lòng và trí của những người đó và Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của những người đã được nghe các Lẽ thật mà Ngài đã ban cho kẻ tôi tớ Ngài để rao giảng ra. Bấy giờ linh hồn của những người đó sẽ giống như bông lúa trở hoa để được thụ phấn vậy, sẽ tiếp tục được nhận lãnh các Lẽ thật mà Đức Thánh-Linh sẽ tiếp tục dắt dẫn họ vào trong mọi Lẽ thật của Đức Chúa Trời, thông qua chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh chỉ định làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, khiến linh hồn của người tin Chúa đã được tái sinh được nuôi dưỡng bằng **sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời - the sincere milk of the word** (1 Phi-e-rơ 2:2).

Hầu như mọi người, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã quên rằng, họ không còn thuộc về chính mình nữa, nhưng thuộc về Đức Giê-hô-Va, là Đấng đã cứu chuộc họ khỏi ách tội mọi cho quyền lực của sự tội và sự chết.

Đêm của Lẽ vượt qua của Đức Giê-hô-va cũng như ngày đó, tức là ngày dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-hô-Va rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó, là bóng về một kỳ linh hồn của những người tin Chúa (trái các thời đại) sẽ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của người

ta, mà ngày lễ ngũ tuần A.D. 32 đó là hình bóng về Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đối với mọi linh hồn nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao, mà được sự sống lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật.

Hết thảy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều thuộc về Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và là con đường mà linh hồn của loài người phải nhận biết và đi trên đó, để được sự cứu chuộc sự sống mình, tức là đến với Đấng Christ, Đấng cứu chuộc loài người.

Đến với Đấng Christ không có nghĩa là được gặp Đức Chúa Jêsus Christ trong thân thể xác thịt như khi Ngài còn sống với các môn đồ của Ngài ở trên đất này, mà là đến với Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13).

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Chữ **đến** - come^{G1205} unto chép trong câu 28 trên, đó là chữ ΔΕΥΤΕ-*deute*, số 1205 ra từ chữ ΔΕΥΡΟ-*deuro*, số 1204 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đến đây, đi theo, làm theo, noi theo, học theo, cho đến tận bây giờ;*

Chữ **được yên nghỉ** - rest^{G373} chép trong câu 28 trên, đó là chữ ΑΝΑΠΑΥΩ - *anapauo*, số 373 ra từ chữ ΑΝΑ - *ana*, số 303 và chữ ΠΑΥΩ - *pauo*, số 3973 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nghỉ ngơi, sự yên nghỉ, được tồn tại, được làm cho tươi tỉnh lại, làm cho thoả cơn khát khao, làm cho được bình tĩnh, được giải phóng,*

Chữ **gánh lấy** - take^{G142} chép trong câu 29 trên, đó là chữ ΑΙΡΩ- *airo*, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tôn cao, sự nâng cao lên, sự giương cao lên, sự cất lên và mang theo bên mình, sự nâng cao giọng, sự giữ luôn trong tâm trí, sự tin cậy vào, sự nương dựa vào, sự không nghỉ ngơi;*

Chữ **ách** - yoke^{G2218} chép trong câu 29 trên, đó là chữ ΖΥΓΟΣ - *zugos*, số 2218 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *gia nhập, kết nối với, dính dứu với, quy phục hoặc vâng phục luật pháp, hoặc trách nhiệm với giao ước và nghĩa vụ, bổn phận mình trong sự biết ơn, sự mang ơn, sự hàm ơn;*

Chữ **học theo** - learn^{G3129} of chép trong câu 29 trên, đó là chữ ΜΑΝΘΑΝΩ - *manthano*, số 3129 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự học, sự lắng nghe, sự nhận thấy, sự hiểu biết, sự nắm được ý;*

Chữ **linh hồn** - souls^{G5590} chép trong câu 29 trên, đó là chữ ΨΥΧΗ - *psuche*, số 5590 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hơi thở, linh hồn, thân linh, hồn, tâm hồn, tâm trí;*

Mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã kêu gọi hết thảy mọi người nào muốn linh hồn mình được yên nghỉ, hãy đến với Ngài, tức là đến với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thế nhưng không phải mọi người tin Chúa đều có được sự hiểu biết về ý nghĩa của các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, vì thế cho nên trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về việc họ phải dạy cho mọi người tin Chúa được sự hiểu biết các Lời mà Ngài đã phán dạy họ.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và Môi-se phải truyền đạt lại cho A-rôn, cùng cho các trưởng lão trong Y-sơ-ra-ên và cho toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên biết rõ các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, vì khi các tội tở của Đức Giê-Hô-Va (cũng như các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ) truyền dạy lại các mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho dân sự, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va, tức là Đức Thánh-Linh, sẽ mở tai, mở lòng, mở trí cho linh hồn của dân sự Ngài cho được hiểu biết ý nghĩa của các mạng lệnh đó, vì các tội tở của Đức Chúa Trời không thể làm được công việc này, nhưng Thần của Đức Giê-Hô-Va là Đấng đã tạo nên linh hồn loài người mới làm được công việc này, như Ngài đã phán:

Giê-rê-mi 31:33-34: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

Hê-bơ-rơ 8:1-12: Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên

hữu ngại của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hy sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: **Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên Lời hứa tốt hơn. Vì nếu ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập ước thứ hai. Vả, trong những Lời này thật có ý trách, là Lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó Ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một giao ước mới, không phải như giao ước Ta đã lập với tổ tiên chúng nó, trong ngày Ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ Lời giao ước của Ta, nên Ta không đoái xem họ, ấy là Lời Chúa phán. Chúa lại phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp Ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân Ta. Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình và anh em mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thầy trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết Ta, nhân Ta sẽ tha sự gian ác của họ, và không nhớ đến tội lỗi họ nữa.**

Một điều kiện rất quan trọng, không thể thiếu đối với những người nào muốn được làm dân của Đức Chúa Trời, phải có, đó là người ta phải có Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình, điều này không có nghĩa là khi người ta học thuộc lòng luật pháp của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì người ấy sẽ là dân của Đức Chúa Trời, vì sự nhớ đó là thuộc về xác thịt, được ghi nhớ nơi tâm trí, chứ không phải nơi linh hồn của người ta, vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của tâm trí người ấy, mà không có một quyền lực nào có thể đụng chạm hay là tác động tới linh hồn của người ta, mà chỉ có Đức Thánh-Linh, là Đấng đã tạo nên linh hồn loài người, mới làm được công việc này. Đó là lý do mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Gia-cốp rằng: **“Này, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người.”** (Sáng thế ký 28:15)

Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”** (Giăng 14:15-21)

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ rõ một điều kiện không thể thiếu và không bao giờ thay đổi, đó là để có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì chính người tin Chúa phải yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp cho loài người. Chính Thần của Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho linh hồn người ta biết ý nghĩa của Lời Ngài, nghĩa là được biết ý nghĩa trọn vẹn của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật, cũng được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Chính Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ khiến linh hồn người ta được sự sống lại, tức là được phục hồi sự sống, được làm tươi mới lại, được yên nghỉ, như ý nghĩa của chữ **được yên nghỉ** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với những người nào sẽ đến với Ngài và học theo Ngài, được chép trong Ma-thi-ơ 11 câu 28, mà chúng ta vừa học.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se về việc biệt riêng các con đầu lòng ra thánh cho Ngài.

Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se rằng: **Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:2)

Bản Kinh James version chép: ^{H6942}Sanctify ^{H3605}unto me all ^{H1060}the firstborn, ^{H3605}whatsoever ^{H6363}openeth ^{H7358}the womb among the children ^{H1121}of Israel ^{H3478}, both of man ^{H120}and of beast ^{H929}: it is mine.

Có nghĩa là: **Hãy thánh hoá cho Ta hết thảy các con trưởng hoặc người ta hoặc súc vật, bất cứ điều mở ra từ trong lòng của con cái Y-sơ-ra-ên, hoặc của người ta hoặc của súc vật, đều thuộc về Ta.**

Chữ **bất luận - whatsoever**^{H3605} chép trong câu 2 trên, đó là chữ כֹּל - kôl, số 3605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tất cả, hết thảy, bất cứ, mọi thứ hoặc ít hay nhiều, hoặc nơi chốn, hoặc vật gì;**

Chữ **biệt riêng - Sanctify**^{H6942} chép trong 2 câu trên, đó là chữ שִׁבְרָה - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hiển dương, thánh hoá, chuẩn bị tư tưởng, rèn cặp cho, dành riêng, phân tách ra, tách biệt ra, làm cho trong trắng, được trang bị cho,**

Chữ **con đầu lòng - the firstborn**^{H1060} chép trong câu 2 trên, đó là chữ בְּכֹרֶת - bekowr, số 1060 ra từ chữ בָּכָר - bakar, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con đầu lòng, con cả, con được sanh ra trước nhất hoặc nam hoặc nữ, trái đầu mùa, được coi như là con đầu lòng hoặc trái đầu tiên,**

Chữ **con đầu lòng - openeth**^{H6363} **the womb**^{H7358} chép trong cuối câu 2 trên, bao gồm hai chữ **mở ra - openeth**^{H6363} và chữ **tử cung - the womb**^{H7358}.

Chữ **mở ra - openeth**^{H6363} đó là chữ פָּתַח - pater, số 6363 ra từ chữ פָּתַח - patar, số 6362 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sanh ra sớm nhất, sự xuất hiện ra sớm nhất, sự mở rộng không hạn chế, sự lộ ra cách tự do, sự được thoát ra cách tự do, sự vô tình thoát ra, sự nổ bùng ra cách tự do, sự được giải phóng, sự thả tự do, sự giải thoát khỏi nơi kín;**

Chữ **đầu lòng - the womb**^{H7358} chép ở cuối câu 2 trên, đó là chữ רֵחֶם - rechem, số 7358 ra từ chữ רֵחֶם - racham, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tử cung, để yêu, yêu cách sâu sắc, lòng thương xót, sự nhân từ, lòng trắc ẩn, sự động lòng thương xót, tình yêu thương, sự khoan dung;**

Cụm từ **con đầu lòng - openeth**^{H6363} **the womb**^{H7358} được chép ở cuối câu 2 trên, là một sự mâu nhiệm được giấu trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, nghe đồng âm nhưng không đồng nghĩa, bóng về những sự sẽ được nói ra, thốt ra, tỏ ra qua môi miệng, nhưng không phải bởi trí khôn của xác thịt người ta, mà là từ trong nơi sâu thẳm của linh hồn, bất ngờ được thốt ra, giống như những sự đã bị kìm hãm quá lâu mà bất ngờ được giải thoát ra vậy.

Chúng ta có thể thấy điều này được tỏ ra bởi Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài phán với các môn đồ của Ngài về các Lời Ngài đã phán với họ, đều là thần linh và sự sống.

Giăng 6:56-64a: **Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin.**

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán về việc trải các đời dân Y-sơ-ra-ên phải giữ về **đêm của Lễ vượt qua** của Đức Giê-hô-va liên quan đến mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải giữ làm kỷ niệm về **ngày dân Y-sơ-ra-ên được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:42: **Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trải các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va.**

Chữ **phải giữ - to be much observed**^{H8107} chép trong câu 42 trên, đó là chữ שִׁמְרָה - shimmur, số 8107 ra từ chữ שִׁמְרָה - chamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phải quan sát và cầm giữ thật cẩn thận, canh gác đêm, sự canh phòng, sự theo dõi, sự tỉnh thức để canh giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự chú ý đến, sự bảo quản, sự duy trì, sự quan tâm đến, sự tôn trọng, sự kính trọng, sự ca tụng, sự tán dương, sự bảo vệ,**

Chữ **trải các đời - in their generations**^{H1755} chép trong câu 42 trên, đó là chữ דּוֹר - dowr, số 1755 ra từ chữ דּוֹר - duwr, số 1752 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trong thời đại của Y-sơ-ra-ên, trong suốt thời kỳ của Y-sơ-ra-ên, trải suốt đời của Y-sơ-ra-ên, trong nơi ở của Y-sơ-ra-ên, trong phẩm chất đặc trưng của Y-sơ-ra-ên;**

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:3-4: **Môi-se nói cùng dân sự rằng: Hãy kỷ niệm ngày này, vì là ngày Đức Giê-hô-**

va dùng tay quyền năng rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ; nên chớ ai ăn bánh có men. Ngày nay, nhằm tháng lúa trổ, các người ra đi.

Chữ kỷ niệm - remember^{H2142} chép trong câu 3 trên, đó là chữ זָכַר - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để nhớ, sự nhắc lại cho nhớ, sự giảng cho nhớ, khiến cho nhớ lại, sự đề cập đến, sự nói đến,*

Trong tất cả các bài giảng mà các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giảng ra cho dân sự của Đức Chúa Trời, đều phải đạt những tiêu chuẩn mà Đức Giê-hô-Va đã phán.

Ê-sai 58:12-14: **Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của Ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, Ta sẽ làm cho người cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tở phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Sách Sáng thế ký và sách Xuất Ê-díp-tô Ký được gọi là *Đá góc quý báu, là Đá đã chọn lựa, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững*, được dùng làm nền tảng, là nguyên tắc thánh, là cột trụ, là giềng mối cho tất cả các bài giảng liên kết tới Đá góc quý báu này, vì Đức Giê-hô-Va đã lấy Danh Ngài mà thề, mà chỉ định, mà phán truyền cho các tông đồ của Ngài phải nhận biết, để giảng dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời biết tôn trọng, vâng giữ và làm theo, dù trải qua các thời đại, loài người có thể sẽ phát triển trí tuệ của xác thịt mình như thế nào, thì linh hồn của người ta vẫn chỉ có một Luật pháp, chỉ có một con đường, chỉ có một tiêu chuẩn duy nhất mà người ta phải đạt, đó là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-Va. Thần của Đức Giê-hô-Va, tức là Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng (linh hồn) và trong trí (tâm trí) của những linh hồn nào nhận biết Luật pháp mà vâng giữ và tuân theo, bất luận người đó là nam hay nữ, dân tộc nào, cuộc sống của xác thịt người đó làm công việc gì, đều phải quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên sẽ không có một trường thần học nào có thể dùng kiến thức của loài người xác thịt mà khiến cho linh hồn người ta được nên thánh, cũng không thể khiến cho linh hồn người ta được trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sách của lẽ thật.

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đang ở trong “**Kỳ hoán cải**” nghĩa là mọi sự được chép trong sách Luật pháp của Môi-se sẽ được rao giảng ra theo cách mới của Đức Thánh-Linh, tức là theo Lẽ thật, nhưng chính Đức Giê-hô-Va sẽ làm cho ứng nghiệm các mạng lệnh mà Ngài đã phán với Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ trải các đời, như một sự chuyển giao từ Giao-ước Cũ sang Giao ước Mới vậy.

Ngày mười tháng Giêng A.D. 32, tức là 1475 năm sau Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đầu tiên của Đức Giê-hô-Va tại xứ Ê-díp-tô, Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao đã cưỡi lừa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem trong sự chào đón của đoàn dân đông ở trong thành Giê-ru-sa-lem.

Ma-thi-ơ 21:1-16: **Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của Đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, Vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có Lời chép: Nhà Ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ này nói**

không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có. Vậy chớ các người chưa hề đọc lời này: Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú, hay sao?

Các thầy tế lễ thành Giê-ru-sa-lem đã tức giận và tìm mưu để bắt và giết Ngài, ứng nghiệm Lời Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se và A-rôn tại xứ Ê-díp-tô rằng: **“Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-6)

Chúng ta tiếp đến Xuất Ê-díp-tô Ký 13:4: **Ngày nay, nhằm tháng lúa trở, các người ra đi.**

Bản King James version chép: **^{H3117}This day ^{H3318}came ^{H3318}ye out ^{H2320}in the month ^{H24}Abib.**

Chữ ngày - day^{H3117} chép trong câu 4 trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, thời đại, năm, đời, cuộc đời, suốt đời;*

Chữ tháng - month^{H2320} chép trong câu 4 trên, đó là chữ חֹדֶשׁ - chodesh, số 2320 ra từ chữ חֳדָשׁ - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày trắng mới, tháng, sự làm mới lại, sự sửa chữa, sự trở nên mới, làm một sự mới, sự tự làm mới lại,*

Chữ lúa trở - Abib^{H0024} chép trong câu 4 trên, đó là chữ אֲבִיב - 'abiyb, số 0024 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong sạch, tươi mát, mềm, mỏng manh, dễ vỡ, nhạy cảm, dễ xúc động, xanh tươi, đầy sức sống, hoa gao, sự nghe, khả năng nghe,*

Chữ ra đi - came ye out^{H3318} chép trong câu 4 trên, đó là chữ יָצָא - yatsa, số 3318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đi ra, xuất hiện ra, rời khỏi, khởi hành, xuất phát tới nơi đã định, được sai đi với các mạng lệnh, sự đi ra với một mục đích, sự được giải thoát ra,*

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết thời gian mới do chính Đức Giê-Hô-Va quyết định ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, mà tháng đầu này được gọi là tháng lúa trở, tức là Abib, tháng đầu trong quanh năm, mà ý nghĩa của chữ tháng - month^{H2320} đó là chữ חֹדֶשׁ - chodesh, số 2320 ra từ chữ חֳדָשׁ - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trắng mới, tháng, làm mới lại, sự sửa chữa, sự trở nên mới, làm một sự mới, sự tự làm mới lại;*

Tháng Giêng (Nisan) là bóng về thời kỳ Đức Giê-Hô-Va sẽ làm mới công việc của Ngài, mà trước hết là Ngài giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là bóng về một kỳ chính Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được sự sống lại trước nhất trong những kẻ chết, là thời kỳ trở bông của Nước Đức Chúa Trời, mà lúa mì là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà người ta sẽ suy gẫm và công bố Lời Đức Chúa Trời qua môi miệng mình, mà môi miệng của người ta được ví là nhà bánh, mà Bết-lê-hem là bóng. Tháng lúa trở là bóng về kỳ Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra bởi Thánh-Linh của Đấng Christ và qua môi miệng của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Tháng lúa trở (Abib) bao gồm lễ trái đầu mùa, là ngày mười bảy tháng Giêng, như Kinh-Thánh đã chép:

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:16-19: **Người hãy giữ lễ mùa màng, tức là mùa hoa quả đầu tiên của công lao người về các giống người đã gieo ngoài đồng; và giữ lễ mùa gặt về lúc cuối năm, khi các người đã hái hoa quả của công lao mình ngoài đồng rồi. Mỗi năm ba kỳ các người nam phải đến trước mặt Chúa, tức là Đức Giê-hô-va. Người chớ dâng huyết của con sinh tế Ta chung với bánh có pha men; còn mỡ của nó dâng nhằm ngày lễ kính Ta, chớ để trọn đêm đến sáng mai. Những hoa quả đầu mùa của đất, người phải đem đến đền thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nên nấu dê con trong sữa mẹ nó.**

Trái đầu mùa trước nhất đó là dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển Đỏ trong quyền phép của Đức Giê-Hô-Va, và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên là trái đầu mùa của một dân tộc ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:15-31: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rặng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rặng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-**

hồ-va vậy. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm ánh mây tối tăm cho đêm nay, soi sáng ban đêm cho đêm kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đũa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thấy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước về sự sống lại của Ngài với các môn đồ của Ngài như sau:

Giăng 12:24: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều.

Ngày mười bốn tháng Giêng (Abib) A.D. 32, vào lúc chiều tối, trên cây thập tự, Chúa Jêsus trút linh hồn.

Ma-thi-ơ 27:45-50: Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liền có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chẳng. Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn.

Vào lúc từng từng sáng của ngày mười bảy tháng Giêng (Abib) A.D. 32, Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh, Sự sống lại của Ngài là trái đầu mùa của Đức Giê-hô-va và cũng là trái đầu mùa của đất Y-sơ-ra-ên.

Ma-thi-ơ 28:1-10: Sau ngày Sa-bát, ngày thứ nhất trong tuần lễ, lúc từng từng sáng, có Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đến thăm mộ. Và này, đất rúng động dữ dội, vì có thiên sứ của Chúa ở trên trời xuống, đến lăn hòn đá ra mà ngồi ở trên. Hình dong của thiên sứ giống như chớp nhoáng, và áo trắng như tuyết. Vì đó, những lính canh sợ hãi run rẩy, trở nên như người chết. Song thiên sứ nói cùng các người đàn bà đó rằng: Các ngươi đừng sợ chi cả; vì ta biết các ngươi tìm Đức Chúa Jêsus, là Đấng bị đóng đinh trên thập tự giá. Ngài không ở đây đâu; Ngài sống lại rồi, như Lời Ngài đã phán. Hãy đến xem chỗ Ngài đã nằm; và hãy đi mau nói cho môn đồ Ngài hay rằng Ngài đã từ kẻ chết sống lại. Đây này, Ngài đi trước các ngươi qua xứ Ga-li-lê; ở đó, các ngươi sẽ thấy Ngài. Ấy, ta đã bảo các ngươi. Hai người đàn bà đó bèn vội vàng ra khỏi mộ, vừa sợ vừa cả mừng, chạy báo tin cho các môn đồ. Này, Đức Chúa Jêsus gặp hai người đàn bà đó, thì phán rằng: Mừng các ngươi! Hai người cùng đến gần ôm chân Ngài, và thờ lạy Ngài. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Đừng sợ chi cả; hãy đi bảo cho anh em Ta đi qua xứ Ga-li-lê, ở đó sẽ thấy Ta.

Chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về các con đầu lòng đều thuộc về Ngài.

Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta. (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:2)

Bản King James version chép: ^{H6942} Sanctify ^{H3605} unto me all ^{H1060} the firstborn, ^{H3605} whatsoever ^{H6363} openeth ^{H7358} the womb ^{H1121} among the children ^{H3478} of Israel, ^{H120} both of man ^{H929} and of beast: it is mine.

Có nghĩa là: *Hãy thánh hoá cho Ta hết thảy các con trưởng hoặc người ta hoặc súc vật, bất cứ điều gì mở ra từ trong lòng của con cái Y-sơ-ra-ên, hoặc của người ta hoặc của súc vật, đều thuộc về Ta.*

Chữ **biệt riêng** - Sanctify^{H6942} chép trong 2 câu trên, đó là chữ **שִׂדַּשׁ** - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hiển dâng, thánh hoá, chuẩn bị tư tưởng, rèn cặp cho, dành riêng, phân tách ra, tách biệt ra, làm cho trong trắng, được trang bị cho,*

Chữ **con đầu lòng** - the firstborn^{H1060} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **בְּכֹרֶת** - bekowr, số 1060 ra từ chữ **בָּכָר** - bakar, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đầu lòng, con cả, con được sanh ra trước nhất hoặc nam hoặc nữ, trái đầu mùa, được coi như là con đầu lòng hoặc trái đầu tiên,*

Tại đây Đức Giê-hô-Va không phán là *mỗi nhà*, nhưng Ngài phán **trong vòng dân Y-sơ-ra-ên**, nghĩa là mọi người Y-sơ-ra-ên, không phân biệt đàn ông hay đàn bà, vì Đức Giê-hô-Va đã không nói về nhà nào hay là gia đình nào, mà Ngài nói về hết thảy loài người, mà danh Y-sơ-ra-ên là nói về tiêu chuẩn của tuyến dân thật của Đức Giê-hô-Va, là nói về linh hồn của loài người mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên để được làm con kế tự Ngài, mà linh hồn loài người hết thảy đều là thần, là con trai của Đức Chúa Trời Chí cao. Sự sanh con đầu lòng đây không nói về sự sanh ra bởi người nữ trong xác thịt, nhưng nói về sự sống lại của linh hồn vốn phải ngồi ở trong bóng của chết kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn. Ý nghĩa của chữ **con đầu lòng** là nói về sự linh hồn đó được hưởng quyền kế tự Đấng đã tạo nên mình, là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, dù linh hồn đó đã ở trong thân thể hoặc người nam, hoặc người nữ, thì linh hồn đó vẫn là con trai của Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-Va phán trực tiếp với Môi-se và qua Môi-se mà các Lời của Đức Giê-hô-Va sẽ được chép trong cuốn sách Luật pháp và được truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên. Theo Lẽ thật, thì các tội tổ được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, phải chuẩn bị, phải sửa soạn, phải giảng dạy cho tất cả mọi người tin Chúa biết về trách nhiệm của linh hồn mình, là phải nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại, tức là phải tái sinh, đó là ý nghĩa của chữ **biệt riêng** - Sanctify^{H6942} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 13 câu 2, đó là chữ **שִׂדַּשׁ** - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hiển dâng, thánh hoá, chuẩn bị tư tưởng, rèn cặp cho, dành riêng, phân tách ra, tách biệt ra, làm cho trong trắng, được trang bị cho;*

Tiếp đến là mạng lệnh: **bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta**, theo nguyên văn chép là **whatsoever^{H3605} openeth^{H6363} the womb^{H7358} among the children^{H1121} of Israel^{H3478}, both of man^{H120} and of beast^{H929}: it is mine**. Có nghĩa là: *bất cứ điều gì mở ra từ trong lòng của con cái Y-sơ-ra-ên, hoặc của người ta hoặc của súc vật, đều thuộc về Ta.*

Sự sanh nở thuộc linh này được thể hiện ra khi người ta mở miệng nói bất kỳ một lời nào, thì lời nói đó được ví là hạt giống, là sự gieo giống, là sự sanh ra con kế tự người ấy vậy, vì theo nguyên tắc của Đức Chúa Trời, thì mọi Lời được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời đều kế tự Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Giê-hô-Va là ý tưởng, là đường lối, là sự đại diện cho bản tánh của Đức Giê-hô-Va, mà theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì *lời nói* còn có nghĩa là *con cái, dòng dõi, sự giả được sai đi.*

Ê-sai 55:8-11: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó.

Như vậy, khi linh hồn của người tin Chúa được phục hồi sự sống mình bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, còn được gọi nước hằng sống của Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó thuộc về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và mọi lời tiên tri, mọi lời tri thức, mọi lời khôn ngoan được nói ra từ linh hồn của những người được Thần của Đức Giê-hô-Va ngự trên mình, hoặc của những người được tái sinh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, đều thuộc về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, bởi vì Đức Thánh-Linh đã cảm động linh hồn người đó nói ra theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về Lẽ thật này.

Ma-thi-ơ 22:41-46: Khi người Pha-ri-si nhóm nhau lại, thì Đức Chúa Jêsus hỏi họ rằng: Về Đấng Christ, các người nghĩ thế nào? Ngài là con ai? Họ đáp rằng: Con vua Đa-vít. Ngài đáp rằng: Vậy, vì cơ nào vua Đa-vít được Đức Thánh Linh cảm động, gọi Đấng Christ là Chúa, mà rằng: Chúa phán cùng

Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu Ta, Cho đến khi nào Ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người? Vậy, nếu vua Đa-vít xưng Ngài là Chúa, thì Ngài làm con vua ấy là thế nào? Không ai thừa lại được một lời, và từ ngày đó, chẳng ai dám hỏi Ngài nữa.

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.

Khi Đức Giê-hô-Va phán với Môi-se rằng: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bất luận người hay vật, hãy vì Ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về Ta. (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:2)

Đó là một mạng lệnh trải muôn đời cho loài người trên đất này phải nhận biết và phải vâng theo, vì các Lời đã ra khỏi miệng của Đức Giê-hô-Va để tỏ cho Môi-se chép xuống trong Kinh-Thánh, tức là cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, ấy là dành cho muôn dân trên đất này, vì giá trị quan trọng của các Lời đã ra khỏi miệng của Đức Giê-hô-Va là để ban sự cứu chuộc cho loài người, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va, nên hết thảy mọi linh hồn được sanh ra trên đất này, đều phải nhận biết mạng lệnh này, vì Lời của Đức Giê-hô-Va là Giao-ước, là nguyên tắc, là giếng mới, là nền bền vững trải muôn đời, không hề thay đổi, từ người đầu tiên trong loài người nhận được Giao-ước của Đức Giê-hô-Va, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-Va được hoàn thành, như Lời Chúa đã chép.

Hê-bơ-rơ 6:13-20: Khi Đức Chúa Trời hứa cùng Áp-ra-ham, và vì không thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thề với người rằng: Chắc Ta sẽ ban phước cho người nhiều, và khiến hậu tự người sanh sản đông thêm. Ấy, Áp-ra-ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới được điều đã hứa. Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phàm có cái lấy điều gì, thì lấy lời thề mà định. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng Lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng Lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta. Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn, trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Đức Giê-hô-Va muốn hết thảy các tội tớ được Ngài chọn lựa và chỉ định, phải dạy lại cho tuyển dân của Ngài, tức là cho những người sẽ tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, biết **tôn trọng hết thảy các lời sẽ được nói ra bởi linh hồn mình**, nghĩa là tâm linh mình, khi đã được sự sống lại, nghĩa là được tái sinh mà nói ra. Chớ coi thường các lời đó, vì ấy là bởi Đức Thánh-Linh cảm động mà linh hồn người ta nói ra qua thân thể xác thịt mình, là thân thể được Đức Giê-hô-Va tạo nên cho linh hồn loài người quản trị, được gọi là **đồ dùng về sự công bình của Đức Chúa Trời**, để tôn vinh Đức Chúa Trời, để ngợi khen Đức Chúa Trời và để hầu việc Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh đã tỏ Lẽ thật này qua việc Ngài chọn Sau-lơ (Phao-lô) để làm một đồ dùng cho Ngài như thế nào.

Công vụ các sứ đồ 9:10-16: Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy chờ dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đặng bắt trói hết thảy mọi người cầu khẩn đến Danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì Ta đã chọn người này làm một đồ dùng Ta, để đem Danh Ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; Ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì Danh Ta là bao nả.

Chữ **đã chọn** - chosen^{G1589} chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἔκλογη - ekloge, số 1589 ra từ chữ ἐκλέγομαι - eklegomai, số 1586 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được chọn lựa, được biệt riêng ra từ giữa loài người, được kén chọn, thực hiện sự tuyển chọn phần tinh hoa, phần ưu tú cho mục đích đã định,*

Chữ **đồ dùng** - vessel^{G4632} chép trong câu 15 trên, đó là chữ σκεῦος - skeuos, số 4632 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một chiếc bình, một đồ dùng, một công cụ, một thiết bị, một phương tiện, như một người vợ đóng góp vào sự hữu ích của chồng vậy;*

Môn đồ A-na-ria đã theo trí khôn và sự hiểu biết của xác thịt mình mà thắc mắc với Đức Thánh-Linh về con người xác thịt của Sau-lơ (Phao-lô), nhưng Đức Thánh-Linh đã tỏ cho A-na-ria biết quyết định của Ngài, đó là sự Ngài muốn Sau-lơ (Phao-lô) này được biệt riêng ra và người ta phải tôn trọng, phải nhận biết mục đích Ngài đã chọn Sau-lơ (Phao-lô) và người ta phải tôn trọng quyết định này, chớ coi thường,

Đức Giê-Hô-Va muốn tuyển dân của Ngài phải **biệt riêng** - Sanctify^{H6942}, *phải thánh hoá, phải tôn trọng, phải hiến dâng, thánh hoá tư tưởng của lòng mình về mọi sự được sanh ra, sẽ được nói ra, được tỏ ra từ môi miệng của những người đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, như sự nói tiên tri, sự cầu nguyện trong tiếng nói, sự nói lời khôn ngoan, sự nói lời tri thức, sự thông giải tiếng lạ, sự thông giải chiêm bao, cùng sự tỏ ra những sự kín nhiệm mà người ta đã nhận được từ Đức Thánh-Linh, là những sự khác với công việc của loài người xác thịt.*

Môi-se phải chép xuống và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời biết hết thấy những sự đó là thuộc về Đức Giê-Hô-Va, Đấng Thần Linh tối cao. Các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ là những người đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định từ trước khi sáng thế, phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trang bị sự sáng thật, tức là Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, hầu cho từ người chần bầy cho đến mọi người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đấng Christ phải được trang bị sự hiểu biết thánh này, hầu cho mọi người biết cầu xin cho linh hồn mình nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để nhận biết những sự mầu nhiệm trong Lẽ thật đời đời của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép của những sự đó mà linh hồn người tin Chúa được lớn lên theo tâm thức, vóc giạc trọn vẹn của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ê-phê-sô 3:1-21: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm dấu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thể nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trỗi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trỗi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyện Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.